

VN-Index
1187,40 0,11% ↑ 258 ■ 58 ↓ 173

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Sau phiên giảm điểm mạnh ngày hôm qua, các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục bị bán tháo. Chỉ số rung lắc mạnh mẽ và kết phiên ở mức 1187,4 điểm. Mặc dù sắc xanh chiếm ưu thế tương đối trên sàn Hose (258 mã tăng và 173 mã giảm) nhưng nhóm vốn hóa lớn nhất đều đóng cửa trong sắc đỏ. VIC chốt phiên giảm 0,63%, VCB giảm 0,86%, VHM giảm 1,29%, VNM giảm 1,22%, GAS giảm 0,97%, SAB giảm 1,01%, HPG giảm 0,56%, MSN giảm 1,07%. Nhóm cổ phiếu tài chính hôm nay nổi bật. VPB và STB là hai mã gây bất ngờ khi cùng tăng 3,08%. Nhóm chứng khoán sau vài phiên chững lại cũng bắt đầu đi lên. SSI tăng 5,52%, HCM tăng 5,65%, VCI tăng 2,54%, VND tăng 6,04%, VDS tăng 5,49%, SHS, AGR, BSI, CTS, TVS kịch trần... Thanh khoản sàn HosE đạt mức 17.077 tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài quay lại phe mua, với tổng mua ròng sàn HSX khoảng 1000 tỷ đồng. Tiếp tục là một phiên rung lắc trong xu hướng tăng.

Hnx-Index
222,27 0,10% ↑ 108 ■ 55 ↓ 95

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Rung lắc mạnh trong phiên sáng nhưng chỉ số có được sự phục hồi nhẹ trong phiên chiều do sự ủng hộ của các nhóm cổ phiếu tài chính. Chỉ số tạo một cây nến pinbar đỏ với KLGĐ tương đối cao. Nhóm vốn hóa lớn tiếp tục tạo áp lực lên chỉ số. Các chỉ báo động lượng như RSI cho thấy chỉ số vẫn đang ở vùng quá mua nhưng đang có dấu hiệu quay đầu đi xuống. Giao dịch ở vùng nhạy cảm 1200 điểm, có lẽ chỉ số cần một đợt điều chỉnh mạnh trước khi có thể tiếp tục đà tăng bền vững. Chúng ta nên quan sát động tĩnh của chỉ số quanh vùng hỗ trợ kháng cự. Hỗ trợ gần nhất hiện tại là 1.150. Vùng kháng cự gần nhất là 1.200 điểm

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Xu thế tăng chưa có dấu hiệu thay đổi, tuy nhiên rủi ro có phần tăng thêm. Vì vậy, chiến lược giao dịch tiếp tục là nắm giữ với các cổ phiếu trong danh mục. Ngoài ra, các nhà đầu tư nên canh bán chốt lời từng phần những cổ phiếu đã có sức tăng mạnh mẽ trên thị trường/ đã đạt giá mục tiêu. Hiện tại chỉ số đang tiệm cận vùng 1.200 điểm – là một vùng tương đối nhạy cảm, vì vậy chúng tôi không khuyến nghị giải ngân thêm. Chúc anh chị một ngày giao dịch tốt lành!

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	44.45	22.9	05/08/2020	30.5	20			94.1%	
2	TCB	35.75	23	20/10/2020	26	20.9			55.4%	
3	VSC	65.9	42.1	04/11/2020	48	38			56.5%	
4	CTR	83.8	55	02/12/2020	80.2	53.8			52.4%	Đã chốt lời 1 nửa giá 86,5
5	MWG	127.9	119.3	05/01/2021	160	118			7.2%	
6	TV2	57.7	53.4	06/01/2021	64	51			8.1%	
7	GTN	29.1	28.15	11/01/2021	34	26			3.4%	
8	VCS	90	87	11/01/2021	100	84.8			3.4%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

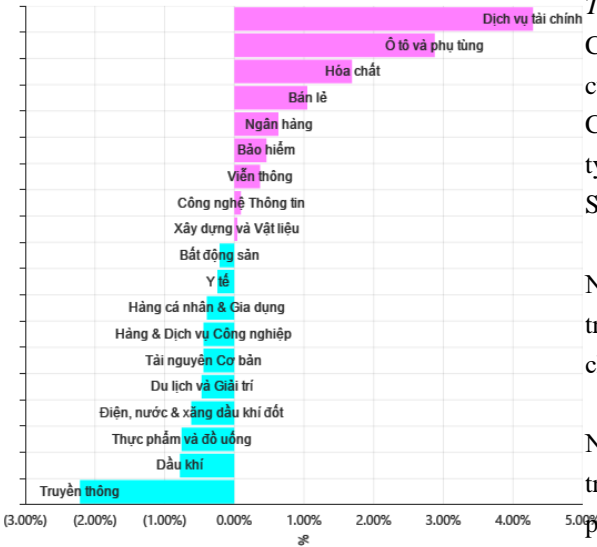
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu
31	CTG	34	30.3	4/11/2020	38	28	34	10/12/2020	12.2%	Chốt do đạt giá mục tiêu
32	PHR	62.5	57.1	4/11/2020	70	54	62.5	10/12/2020	9.5%	Cổ tức tiền mặt 2.500 đồng
33	DXG	14.7	11.9	4/11/2020	15	11	14.85	17/12/2020	23.5%	Chốt do đạt giá mục tiêu
34	MWG	115.2	106.1	11/11/2020	120	102	115.2	17/12/2020	8.6%	Chốt do đạt giá mục tiêu
35	BCM	41.5	40.2	10/12/2020	64	39	41.5	17/12/2020	1.7%	Thị trường rủi ro
36	TLG	39.2	38.3	10/12/2020	47	38	39.2	17/12/2020	2.3%	Thị trường rủi ro

TIN TỨC NỔI BẬT

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



5 dự án điện mặt trời bị phạt và truy thu thuế hơn 210 tỷ đồng

Tài chính doanh nghiệp | 2021-01-13T00:00:00

Cục Hải quan Tây Ninh vừa có báo cáo về số thu thuế, phạt chậm nộp, phạt vi phạm hành chính của 5 dự án điện mặt trời với số tiền lên tới hơn 210 tỷ đồng.

Cụ thể, dự án Nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1, 2 có số thuế nhập khẩu phải nộp là hơn 112 tỷ đồng; thuế giá trị gia tăng là hơn 11,2 tỷ đồng. Số tiền phạt chậm nộp là hơn 28,3 tỷ đồng. Số tiền phạt vi phạm hành chính là hơn 12,3 tỷ đồng.

Nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 3 có số thuế nhập khẩu phải nộp là hơn 10 tỷ đồng; thuế giá trị gia tăng là hơn 1 tỷ đồng. Số tiền phạt chậm nộp là hơn 2 tỷ đồng. Số tiền phạt vi phạm hành chính là hơn 1,1 tỷ đồng.

Nhà máy điện mặt trời TTC số 2 có số thuế nhập khẩu phải nộp là hơn 1,16 tỷ đồng; thuế giá trị gia tăng là hơn 116 triệu đồng. Số tiền phạt chậm nộp là hơn 242 triệu đồng. Số tiền phạt vi phạm hành chính là hơn 127 triệu đồng.

Nhà máy điện mặt trời HCG Tây Ninh có số thuế nhập khẩu phải nộp là hơn 10,4 tỷ đồng; thuế giá trị gia tăng là hơn 1 tỷ đồng. Số tiền phạt chậm nộp là hơn 2,4 tỷ đồng. Số tiền phạt vi phạm hành chính là hơn 1,146 tỷ đồng.

Khu năng lượng Hoàng Thái Gia cũng nằm trong danh sách bị truy thu thuế. Dự án này có số thuế nhập khẩu phải nộp là hơn 10,4 tỷ đồng; thuế giá trị gia tăng là hơn 1 tỷ đồng. Số tiền phạt chậm nộp là hơn 2,4 tỷ đồng. Số tiền phạt vi phạm hành chính là hơn 1,146 tỷ đồng.

Cục Hải quan Tây Ninh cho hay, 5 dự án điện mặt trời bị phạt chậm nộp, phạt vi phạm hành chính liên quan đến các tờ khai phát sinh trong giai đoạn từ ngày 1/6/2017 đến 30/6/2019.

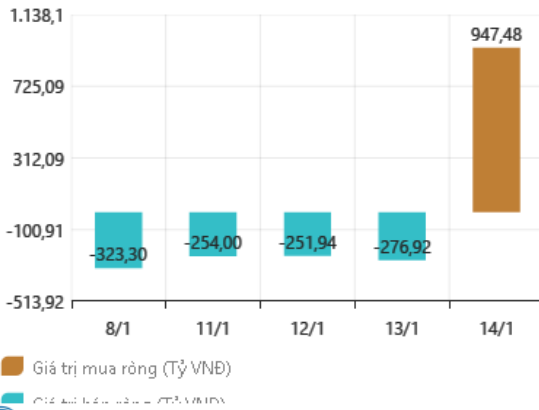
Đáng chú ý, Nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1, 2, 3 là Nhà máy điện mặt trời lớn nhất Đông Nam Á được xây dựng tại Tây Ninh, nằm ở phần bán ngập nước hồ Dầu Tiếng với công suất 600 MWp. Sản lượng điện dự kiến là 1,56 tỷ kWh/năm.

Trong đó, Dự án Nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1, 2 được khánh thành vào tháng 9 năm 2019 do là dự án hợp tác đầu tư giữa Công ty TNHH Xuân Cầu (Việt Nam) và Công ty TNHH B. Grimm Power Public (Thái Lan) với số vốn đầu tư hơn 9.100 tỷ đồng.

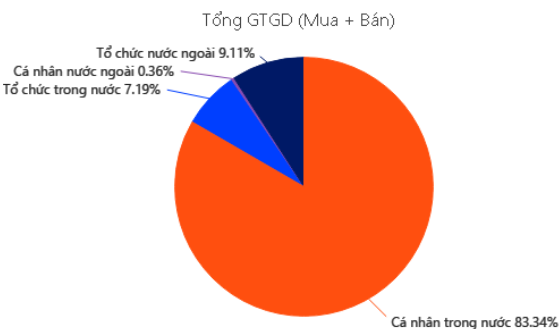


TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY

Giao dịch NĐTNN - Ngày



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
14/01/2021	VN30F2101	-3.10 (-0.26%)	1190.2	1188.9	1195.6	1182	157,233	
14/01/2021	VN30F2102	-0.10 (-0.01%)	710	723	732	1189.1	2,836	
14/01/2021	VN30F2103	-0.20 (-0.02%)	709.9	720	725.9	1183.6	125	
14/01/2021	VN30F2106	0.30 (0.03%)	710	716	724.8	1189	64	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
TMT	6,42	+0,42/+7,00%	72.400		PTC	7,35	-0,55/-6,96%	900.000	
VTO	9,84	+0,64/+6,96%	399.900		LGC	64,20	-4,80/-6,96%	1.000	
PTL	6,63	+0,43/+6,94%	84.500		KPF	19,40	-1,45/-6,95%	6.000	
TEG	6,95	+0,45/+6,92%	153.300		HRC	67,00	-5,00/-6,94%	83.000	
LAF	10,20	+0,66/+6,92%	24.900		VAF	9,60	-0,70/-6,80%	12.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DVG	15,80	+3,60/+29,51%	600.000		CMC	5,40	-0,60/-10,00%	500.000	
C92	5,50	+0,50/+10,00%	9.000		CAG	50,80	-5,60/-9,93%	100.000	
L35	6,60	+0,60/+10,00%	800.000		INC	11,80	-1,30/-9,92%	300.000	
ADC	20,90	+1,90/+10,00%	7.000		TDI	21,00	-2,30/-9,87%	77.000	
DNC	58,50	+5,30/+9,96%	400.000		MHL	3,80	-0,40/-9,52%	6.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VIC	110,40	-0,70/-0,63%	5.756.700	640.375.412	HPG	44,45	-0,25/-0,56%	-4.762.600	-210.498.551
KBC	33,35	+2,15/+6,89%	12.407.200	401.697.980	VNM	113,10	-1,40/-1,22%	-1.045.600	-118.458.733
NVL	75,20	-0,40/-0,53%	1.596.800	121.296.357	VCI	60,50	+1,50/+2,54%	-1.290.400	-77.723.776
VRE	36,60	+0,40/+1,10%	2.774.200	100.159.367	VND	30,70	+1,75/+6,04%	-1.027.700	-30.472.194
VHM	99,60	-1,30/-1,29%	438	43.801.102	CTG	39,15	+0,50/+1,29%	-606	-23.581.393

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

---Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.